TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 03/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;

2. Ông Nguyễn Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Duy L, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T và bà Bùi Thị Cẩm G; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 31 tháng 01 năm 2018 đến ngày 13 tháng 02 năm 2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Duy L:* Ông Võ T, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị Cẩm G, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; ông T vắng mặt, bà G có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Duy L:* Bà Nguyễn Thị Bích T, Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Tấn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã N, thành

phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/01/2018, Võ Duy L đi bộ ngang qua tiệm sửa xe của anh Võ Tấn H tại thôn 4 xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thấy bên trong có một xe mô-tô nhãn hiệu Wave màu đen xám, biển kiểm soát 76X8-2061 trên xe có sẵn chìa khóa xe nên L đi vào bên trong tiệm sửa xe dắt xe máy nêu trên ra bên ngoài rồi nổ máy chạy đi. Trên đường đi, L dừng lại, kiểm tra cốp xe thấy ví da màu nâu, L lấy số tiền 90.000 đồng mua ma túy sử dụng, còn các giấy tờ khác để lại trong cốp xe. L đem xe đi thế chấp nhưng không được, sau đó L bị Công an thành phố Quảng Ngãi mời về làm việc, tại cơ quan điều tra L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 30/01/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận: 01 (một) xe mô-tô nhãn hiệu Wave màu đen xám, biển kiểm soát 76X8-2061 trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 301/KLGĐTC ngày 27/4/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại, bị cáo L bị rối loạn loạn thần do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp; bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 32/QĐ-VKS, ngày 12/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Duy L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 09 đến 12 tháng tù. Về phần dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Võ Duy L trình bày luận cứ bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Duy L, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 301/KLGĐTC ngày 27/4/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung thì tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp bị cáo L không thuộc trình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/01/2018, bị cáo L lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 6.090.000 đồng của anh Võ Tấn H. Hành vi của bị cáo L đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình, thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng

tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về mức hình phạt đối với bị cáo, lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo L về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Anh Võ Tấn H đã nhận lại tài sản; anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 90.000 đồng cũng như yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Duy L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Duy L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Võ Duy L 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Võ Duy L cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Võ Duy L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Võ Duy L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Duy L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS thành phố Quảng Ngãi;
- Công an TP. Quảng Ngãi (bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh